

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN BÙ ĐÓP Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15 /NQ-HĐND

Bù Đốp, ngày 24 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP
KHOÁ V, KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh Bình Phước về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024;
Xét Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2024 của UBND huyện; Báo cáo số 20/BC-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến đóng góp của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2024, như sau:

Tổng kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2024: 150.987 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn đầu tư XDCB tập trung phân cấp: 25.300 triệu đồng.
- Vốn thu tiền sử dụng đất do tỉnh phân cấp: 28.420 triệu đồng.
- Vốn ngân sách huyện: 60.000 triệu đồng.
- Xây dựng 30 phòng học (vốn XSKT): 21.000 triệu đồng.
- Vốn CTMTQG Nông thôn mới nguồn ngân sách tỉnh: 1.000 triệu đồng.

- Vốn CTMTQG Nông thôn mới nguồn ngân sách Trung ương: 4.200 triệu đồng.

- Vốn CTMTQG phát triển KTXH vùng DTTS: 11.067 triệu đồng.

Điều 2. Giao Ủy ban Nhân dân huyện:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

b) Thực hiện công khai kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2024 theo đúng quy định.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

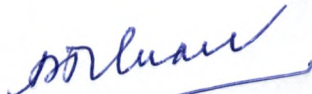
Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp khóa V, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 23 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- TT. HĐND - UBND tỉnh;
- TT.HU - HĐND - UBND - UBMTTQVN huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- HĐND - UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV các khối;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Dương Thanh Xuân

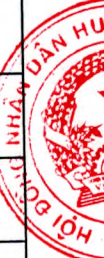
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định DT (số, ngày, tháng, năm ban hành)	Tổng mức đầu tư	Vốn đã giao đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn đầu năm 2024	Trong đó			Trong đó			Chênh lệch			Chủ đầu tư	Chị chủ	
						Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Thu tiền sử dụng đất vốn huyện	Ngân sách huyện	Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2024	Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Thu tiền sử dụng đất vốn huyện	Ngân sách huyện			Tổng
	TỔNG CỘNG		578.536	291.075	163.719	25.300	28.420	65.000	45.000	113.720	25.300	28.420	-	-	(65.000)	15.000	
I	TẮT TOÁN CÁC DỰ ÁN ĐÃ QUYẾT TOÁN				5.000				5.000	7.000				2.000	2.000		Giao phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện giao chi tiết
II	CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH TRƯỚC 31/12/2023			223.735	45.369	9.950	23.920	10.200	1.300	28.454	10.090	9.564	-	140	(14.356)	(10.200)	7.500
1	Xây dựng các tuyến đường ấp 4 và ấp 5 xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp	20/QĐ-UBND ngày 08/01/2020	14.843	12.800	600		600			-							
2	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT từ thôn 7 đi thôn 1 xã Thiến Hưng, huyện Bù Đốp	374/QĐ-UBND ngày 24/3/2020	14.998	13.930	500		500			-							Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện
3	Xây dựng các tuyến đường ấp 2, ấp 3, ấp 8 xã Thanh Hòa	1707/QĐ-UBND ngày 28/10/2020	8.729	6.846	1.100		1.100			-							Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện
4	Xây dựng các tuyến đường ấp 5, ấp 9 xã Thanh Hòa	1727/QĐ-UBND ngày 28/10/2020	11.096	8.454	1.200		1.200			-							Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện
5	Nâng cấp đường GTNT ấp Sóc Nè, ấp Tân Thuận, ấp Tân An xã Tân Tiến huyện Bù Đốp	1728/QĐ-UBND ngày 30/10/2020	5.153	3.836	800		800			-							Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện
6	Nâng cấp đường GTNT ấp Tân Nhân - Tân Nghĩa xã Tân Tiến	836/QĐ-UBND ngày 07/7/2021	3.491	3.077	260		260			200		200					Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện
7	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp Tân Hưng xã Phước Thiến	838/QĐ-UBND ngày 07/7/2021	3.414	2.715	450		450			300		300					Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện
8	Nâng cấp đường GTNT khu vực Suối Nứa ấp Mười Mầu xã Phước Thiến	1956/QĐ-UBND ngày 22/11/2021	5.500	4.535	300		300			200		200					UBND xã Phước Thiến
9	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp Mười Mầu - Tân Lập xã Phước Thiến	1957/QĐ-UBND ngày 22/11/2021	6.500	5.413	350		350			200		200					UBND xã Phước Thiến
10	Nâng cấp đường GTNT ấp Mười Mầu xã Phước Thiến	1960/QĐ-UBND ngày 22/11/2022	2.500	1.369	900		900			500		500					UBND xã Phước Thiến
11	Xây dựng đường GTNT ấp Tân Trạch xã Phước Thiến	1918/QĐ-UBND ngày 19/11/2021	5.971	4.580	1.000		1.000			500		500					Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện
12	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp 6 xã Hưng Phước	1912/QĐ-UBND ngày 18/11/2021	6.000	1.770	1.340		1.340			-		-					Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện
13	Xây dựng đường GTNT Thôn 10 xã Thiến Hưng đi ấp Mười Mầu xã Phước Thiến	1913/QĐ-UBND ngày 18/11/2021	14.990	13.000	1.100		1.100			844		844					Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện



STT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định ĐT (số, ngày, tháng, năm ban hành)	Tổng mức đầu tư	Vốn đã giao đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn đầu năm 2024	Trong đó			Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2024	Trong đó			Chênh lệch				Chú đầu tư	Ghi chú					
						Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Thu tiền sử dụng đất vốn huyện		Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Thu tiền sử dụng đất vốn huyện	Ngân sách huyện	Tổng	Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp			Thu tiền sử dụng đất vốn huyện	Ngân sách huyện	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Thu tiền sử dụng đất vốn huyện	Ngân sách huyện
14	Xây dựng đường GTNT số 1 đi tới 6 ấp 7 xã Thanh Hoà	1933/QĐ-UBND ngày 18/11/2021	3.519	3.100	300	300	300	300	300									Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện					
15	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp 4 xã Thanh Hoà	1929/QĐ-UBND ngày 19/11/2021	7.000	5.800	800	800	800	800	800									Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện					
16	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT từ ĐT 759B đi ấp Tân Thuận xã Tân Tiến	2182/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	19.000	5.890	9.740	4.000	4.440	8.300	1.300	4.000	4.000							Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	3.000				
17	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT từ ấp Sóc Nê xã Tân Tiến đi ấp 9 xã Thanh Hòa	2186/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	12.000	9.325	1.500	1.500	1.500	1.500										Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện					
18	Thảm bê tông nhựa các tuyến đường Khu THHC huyện và đường T0 2, T0 6 Khu phố Thanh Xuân, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp	2187/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	18.000	14.000	2.980	2.980	2.980	2.600		2.600	2.600							Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	(380)				
19	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT từ ĐT 759 đi tới 5,8 ấp Thanh Tâm thị trấn Thanh Bình	2188/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	19.000	5.000	9.614	3.614	4.000	6.614	3.614	3.614								Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	(4.000)				
20	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT từ ĐT 759 đi thôn 3 xã Thiến Hưng	2189/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	12.000	9.000	1.500	1.500	1.500	500		500	500							Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	(1.500)				
21	Xây dựng đường giao thông đoạn từ đường Nguyễn Chí Thanh đến đường Nguyễn Lương Bằng, thị trấn Thanh Bình	2193/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	2.000	1.117	670	670	670	93			93							Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	(670)				
22	Nâng cấp láng nhựa đường từ đường ĐT 759B đi rừng phòng hộ đầu nguồn xã Phước Thiện	890/QĐ-UBND ngày 19/7/2022	22.000	17.000	2.200	2.200	2.200	1.000		1.000	1.000							Phòng Kinh tế và Hạ tầng	(2.200)				
23	Nâng cấp đường giao thông vào khu vực rừng gen thuộc xã Tân Tiến	863/QĐ-UBND ngày 12/7/2022	2.500	2.000	180	180	180	180			180							Phòng Kinh tế và Hạ tầng	(180)				
24	Xây dựng đường GTNT từ Cây Xoài ấp Bù Tam đi đường tuần tra biên giới xã Hưng Phước	892/QĐ-UBND ngày 19/7/2022	3.453	2.700	350	350	350	350		350	350							UBND xã Hưng Phước	(350)				
25	Nâng cấp đường GTNT ấp Phước Tiến đi Đồn Biên phòng 793 xã Hưng Phước	1185/QĐ-UBND ngày 15/9/2022	4.000	1.973	1.500	1.500	1.500	1.500			1.500							UBND xã Hưng Phước	(1.500)				
26	Xây dựng đường giao thông từ đường ĐT 759B đi ấp Tân Đông, xã Tân Thành đến ấp Tân Nghĩa, Tân Nhàn, Tân Phước xã Tân Tiến đi trung tâm xã Tân Tiến	894/QĐ-UBND ngày 19/7/2022	45.000	37.880	1.500	1.500	1.500	1.000		1.000	1.000							Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	(1.500)				
27	Nâng đường GTNT ấp 9 xã Thanh Hòa	891/QĐ-UBND ngày 19/7/2022	2.565	1.700	300	300	300	147			147							UBND xã Thanh Hòa	(300)				
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO																						
28	Xây dựng trường TH&THCS Phước Thiện	1720/QĐ-UBND ngày 29/10/2021	24.650	21.220	690	690	690											Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	(690)				

STT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định ĐT (số, ngày, tháng, năm ban hành)	Tổng mức đầu tư	Vốn đã giao đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn đầu năm 2024	Trong đó			Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2024	Trong đó			Chênh lệch			Chủ đầu tư	Ghi chú
						Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Thu tiền sử dụng đất vốn huyện		Ngân sách huyện	Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Thu tiền sử dụng đất vốn huyện	Ngân sách huyện	Tổng		
29	Xây dựng Nhà tập đa năng Trường THCS Bù Đốp	1715/QĐ-UBND ngày 29/10/2021	3.450	1.700	1.519	1.519	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	(519)	(519)	-	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	
LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI																	
30	Xây dựng nhà văn hóa ấp Tân Hưng xã Phước Thiện	1935/QĐ-UBND ngày 19/11/2021	2.210	2.005	126	126	126	126	126	126	126	126	-	-	-	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	
II SANG NĂM 2024																	
LĨNH VỰC GIAO THÔNG																	
1	Xây dựng đường GTNT từ Tổ 6 Thôn 1 đi Tổ 6 Thôn 7 xã Thiện Hưng	1785/QĐ-UBND ngày 20/12/2022	10.452	8.000	1.700	1.700	1.700	1.700	1.700	1.700	1.700	1.700	-	-	-	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	
2	Nâng cấp đường GTNT từ ĐT759B đi khu dân cư ấp 4 đến khu dân cư đập thủy lợi Bù Tam xã Hưng Phước	1788/QĐ-UBND ngày 20/12/2022	40.000	10.461	14.000	14.000	14.000	11.406	11.406	1.706	1.706	1.706	1.000	(8.000)	2.700	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	
3	Xây dựng đường từ đường ĐT 759B đi Đồn Biên phòng 793 huyện Bù Đốp	1095/QĐ-UBND ngày 31/8/2023	35.000	10.000	13.800	13.800	13.800	15.000	15.000	1.500	1.500	1.500	1.200	(3.800)	3.500	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	
4	Xây dựng đường tránh Trung tâm hành chính huyện Bù Đốp	1791/QĐ-UBND ngày 20/12/2022	89.500	10.294	39.000	39.000	39.000	12.000	12.000	9.000	9.000	9.000	2.000	(35.000)	3.000	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	
5	Xây dựng đường GTNT từ đường ĐT 759B đi ấp 4 xã Hưng Phước (khu tái định cư đập thủy lợi Bù Tam) ra đường tuần tra biên giới	1792/QĐ-UBND ngày 20/12/2022	14.950	4.000	6.500	6.500	6.500	5.500	5.500	2.000	2.000	2.000	(1.000)	(3.000)	-	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	
6	Đổi ứng vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024						1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	-	(1.000)	1.000	Giao phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện giao chi tiết	
LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG - AN NINH																	
7	Xây dựng nhà Chi huy A2 và các hạng mục thuộc Đợt đội BB 10 - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bù Đốp	1803/QĐ-UBND ngày 21/11/2022	11.203	4.000	4.050	4.050	4.050	4.050	4.050	4.050	4.050	4.050	-	-	-	Ban CHQS huyện	
8	Giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng xây dựng 50 căn nhà khu dân cư biên giới	1804/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	5.000	3.000	1.800	1.800	1.800	1.800	1.800	1.800	1.800	1.800	-	-	-	Ban CHQS huyện	
LĨNH VỰC GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO																	
9	Xây dựng 08 phòng học lâu trường MN Tuổi Thơ xã Thiện Hưng	1805/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	8.000	4.500	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000	-	-	-	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	
10	Xây dựng Nhà giáo dục thể chất Trường Tiểu học Thiện Hưng A	1806/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	2.000	710	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	-	-	-	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	
LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI																	
11	Xây dựng Nhà văn hóa Thôn 1 xã Thiện Hưng	1808/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	2.400	1.200	600	600	600	600	600	600	600	600	-	-	-	UBND xã Thiện Hưng	

STT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định ĐT (số, ngày, tháng, năm ban hành)	Tổng mức đầu tư	Vốn đã giao đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn đầu năm 2024	Trong đó			Trong đó			Chánh lịch				Chủ đầu tư	Ghi chú				
						Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Thu tiền sử dụng đất vốn huyện	Ngân sách huyện	Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2024	Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Thu tiền sử dụng đất vốn huyện	Ngân sách huyện	Tổng			Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Thu tiền sử dụng đất vốn huyện	Ngân sách huyện
12	Xây dựng Nhà văn hóa Thôn 2 xã Thiện Hưng	1809/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	2.415	1.200	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện				
13	Xây dựng Nhà văn hóa Thôn 6 xã Thiện Hưng	1810/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	2.239	1.200	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện				
14	Xây dựng Nhà văn hóa Thôn 7 xã Thiện Hưng	1811/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	2.450	1.200	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	UBND xã Thiện Hưng				
15	Xây dựng Nhà văn hóa Thôn 10 xã Thiện Hưng	1812/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	2.063	1.200	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	600	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện				
16	Xây dựng nhà văn hóa ấp 1 xã Thanh Hòa	1813/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	1.952	1.200	500	500	500	500	500	500	500	500	500	500	500	500	UBND xã Thanh Hòa				
17	Xây dựng chợ biên giới xã Phước Thiện (giao vốn đối ứng)	1239/QĐ-UBND ngày 12/10/2023	6.660	5.175	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	Phòng Kinh Tế và Hạ tầng				
III	CÔNG TRÌNH KHƠI CÔNG MỞI NĂM 2024		36.920	-	23.500	2.000	7.000	14.500	17.810	4.856	11.800	(5.690)	4.856	(7.000)	1.000	(2.700)					
	LĨNH VỰC GIAO THÔNG																				
1	Đường vành đai từ ngã tư nhà văn hóa ấp 2 xã Thanh Hòa đi trung tâm thương mại huyện Bù Đốp		15.000		10.000			10.000	8.000	1.000							Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện				
2	Xây dựng đường, sân Bê tông xi măng theo cơ chế đặc thù năm 2024		2.000		2.000			2.000	2.000	2.000							Giao phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện giao chi tiết				
3	Chi phí Giải phóng mặt bằng các dự án		5.000		5.000			5.000	1.000	1.000							Giao phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện giao chi tiết				
	LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG - AN NINH																				
4	Xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã Tân Tiến	1491/QĐ-UBND ngày 29/11/2023	3.000		2.000			2.000	2.000								Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện				
5	Xây dựng trụ sở Công an xã Thanh Hòa. Hạng mục: Sân bê tông, hàng rào		720		500			500	500								UBND xã Thanh Hòa				
6	Xây dựng Điểm Trường Mầu giáo liên kế Điểm Dân cư biên giới xã Thanh Hoà, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước (Giai đoạn 2 - Đối ứng kinh phí Quân khu 7 hỗ trợ)		1.600		1.000			1.000	1.356	856							Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện				
7	Xây dựng thao trường huấn luyện kỹ thuật chiến đấu bộ binh cho lực lượng ĐQTT và trận địa phòng không Ban CHQS huyện Bù Đốp		1.800						800								Giao phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện giao chi tiết				
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO																				

STT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định ĐT (số, ngày, tháng, năm ban hành)	Tổng mức đầu tư	Vốn đã giao đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn đầu năm 2024	Trong đó			Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2024	Trong đó			Chênh lệch				Chủ đầu tư	Chí chủ					
						Vốn đầu tu theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tỉnh phân cấp	Thu tiền sử dụng sách huyện		Vốn đầu tu theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tỉnh phân cấp	Thu tiền sử dụng sách huyện	Vốn đầu tu theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tỉnh phân cấp	Thu tiền sử dụng sách huyện	Vốn đầu tu theo phân cấp			Thu tiền sử dụng đất tỉnh phân cấp	Thu tiền sử dụng sách huyện	Vốn đầu tu theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tỉnh phân cấp	Thu tiền sử dụng sách huyện
8	Xây dựng Nhà giáo dục thể chất Trường Tiểu học Tân Tiến	1807/QĐ-UBND ngày 21/12/2022	2.000		1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	-	-	-	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện						
9	LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI Xây dựng nhà văn hóa áp Tân Hòa xã Tân Tiến		2.500					1.000				1.000					Giao phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện giao chi tiết						
10	LĨNH VỰC Y TẾ Xây dựng trạm y tế xã Tân Thành		3.500		2.000	1.000	154	154	154	154	154	154	154	(846)	(1.000)	(1.000)	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Đầu tư vốn tỉnh					
IV	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ				500	500	500	500	500	500	500	500	500				Giao phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện giao chi tiết						



[Handwritten signature]

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN XÂY DỰNG 30 PHÒNG HỌC
Nguồn vốn: Xổ số kiến thiết tỉnh phân cấp



(Kèm theo Nghị quyết số: 15/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định ĐT (số, ngày, tháng, năm ban hành)	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đầu năm 2024	Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2024	Chủ đầu tư	Ghi chú
	TỔNG		21.000	21.000	21.000		
1	Xây dựng 04 phòng học lâu Trường TH&THCS Phước Thiện (Điểm Mươi Mẫu)	1671/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	2.800	2.800	2.800	Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện	
2	Xây dựng 04 phòng học lâu Trường TH&THCS Hưng Phước (Điểm Bù Tam)	1670/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	2.800	2.800	2.800	Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện	
3	Xây dựng 04 phòng học lâu Trường Tiểu học Thiện Hưng C (Điểm Thôn 1)	967/QĐ-UBND ngày 15/8/2023	2.800	2.800	2.800	Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện	
4	Xây dựng 06 phòng học lâu Trường Trung học cơ sở Bù Đốp	1669/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	4.200	4.200	4.200	Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện	
5	Xây dựng 12 phòng học lâu Trường Tiểu học Thiện Hưng B	1668/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	8.400	8.400	8.400	Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện	

Ghi chú: Tổng cộng: 21.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi một tỷ đồng).

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NTM NĂM 2024

Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh

(Kèm theo Nghị quyết số: 15/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Bùi Đốp)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình, dự án	Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2024			Chủ đầu tư	Ghi chú
		Tổng số	Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh		
	TỔNG	5.200	4.200	1.000		
	Nâng cao chất lượng, giữ vững tiêu chí sau đạt chuẩn	5.200	4.200	1.000		
1	Bổ sung nhiệm vụ cho xã đã đạt chuẩn năm 2021 theo bộ tiêu chí mới	4.200	4.200	-	UBND xã Hưng Phước	Giao phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện giao chi tiết
2	Nâng cao chất lượng tiêu chí cho xã đã đạt chuẩn năm 2022	1.000	-	1.000	UBND xã Phước Thiện	Giao phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện giao chi tiết

Ghi chú: Tổng cộng: 5.200.000.000 đồng (Năm tỷ, hai trăm triệu đồng).



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG
ĐÔNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2024 (ĐỢT 1)

(Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình, dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2024				Chủ đầu tư	Ghi chú
			Tổng	Trong đó:				
				Vốn Trung ương	Vốn tỉnh	Vốn huyện		
	TỔNG CỘNG		11.572	1.007	505			
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất (chuyên đổi nghề) nước sinh hoạt		138	12	6			
	Hỗ trợ xây mới nhà ở		138	12	6			
1	Xã Hưng Phước		46	4	2	UBND xã Hưng Phước		
2	Xã Phước Thiện		92	8	4	UBND xã Phước Thiện		
II	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS và miền núi	6.800	6.769	585	295			
	Tiểu DA 1: Đổi mới hoạt động cũng cố phát triển các trường DTNT, trường phổ thông dân tộc bán trú, các trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân tộc vùng đồng bào DTTS và miền núi	6.800	6.769	585	295			
1	Xây dựng khối phòng học chức năng 03 tầng bao gồm 09 phòng của Trường phổ thông DTNT-THCS Bù Đốp.	6.700	6.670	580	290	Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện		

STT	Danh mục công trình, dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2024				Chủ đầu tư	Ghi chú
			Tổng	Trong đó:				
				Vốn Trung ương	Vốn tỉnh	Vốn huyện		
2	Làm mái vòm sắt khu nhà quán sinh của Trường phổ thông DTNT-THCS Bù Đốp	100	99	85	9	5	Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện	
III	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	6.420	4.665	4.055	406	204		
1	XÃ THANH HÒA	4.000	2.300	2.000	200	100		
1.1	Xây dựng nhà văn hóa và khu thể thao xã Thanh Hòa (địa điểm xây dựng ấp 8 - ấp đặc biệt khó khăn thuộc xã Thanh Hòa)	4.000	2.300	2.000	200	100	UBND xã Thanh Hòa	
2	XÃ HƯNG PHƯỚC	600	575	500	50	25		
2.1	Nâng cấp, sửa chữa công, sân bê tông, hàng rào nhà văn hóa ấp Bù Tam xã Hưng Phước	600	575	500	50	25	UBND xã Hưng Phước	
3	XÃ TÂN TIẾN	1.820	1.790	1.555	156	79		
3.1	Nâng cấp, sửa chữa nhà cộng đồng dân tộc Khmer ấp Sóc Nê xã Tân Tiến	300	294	255	26	13	UBND xã Tân Tiến	
3.2	Xây dựng hàng rào nhà văn hóa ấp Sóc Nê, xã Tân Tiến	520	518	450	45	23	UBND xã Tân Tiến	

